

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2024/HSST

Ngày 17- 06 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Cẩm Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cà Văn Thanh

2. Bà Quàng Thị Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bằng Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm c khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số 89/2024/QĐXXST - HS ngày 04/6/2024 đối với bị cáo:

Lê Đức C (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 5 năm 1976 tại Ninh Bình; Nơi thường trú: Xóm 15, xã Đ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: Tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Văn P (đã chết) và bà Trần Thị Nh (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 08 tháng 03 năm 2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 25 phút ngày 08/3/2024, tổ c tác C an phường Chiềng Lề thành phố Sơn La phối hợp với C an phường Quyết Tâm thành phố Sơn La làm

nhệm vụ tại khu vực tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lê Đức C đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy ở trong lòng bàn tay trái của C 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng, do C tự giác đem ra nộp và khai nhận đó là ma túy Heroine C mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine Lê Đức C tự giác lấy trong lòng bàn tay trái của C ra giao nộp, bị cáo khai nhận đó là ma túy Heroine bị cáo vừa mua và cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị C an phát hiện bắt quả tang.

Ngày 08/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Lê Đức C, kết quả: Số cục bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,18 gam, trích 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu L. Còn lại 0,11 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu C.

Kết luận giám định số 664/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Lê Đức C sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2024. C đang làm thuê tại khu vực nghĩa trang Bó Ân, phường Chiềng Còi, khoảng 12 giờ 15 phút ngày 08/3/2024 C nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng. C đi bộ ra khu vực gần cổng nghĩa trang Bó ân thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua trò chuyện C hỏi mua được của người đó 01 gói nilon màu hồng đựng Heroine giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi ra đường dân sinh tại khu vực tổ 2, phường Quyết Tâm tìm nơi sử dụng, khi C đang đi trên đường dân sinh để tìm nơi sử dụng thì gặp tổ c tác C an phường Chiềng Lê phối hợp với C an phường Quyết Tâm thành phố Sơn La kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu.

Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án, Lê Đức C khai nhận mua của người đàn ông không quen biết vào ngày 08/3/2024 tại khu vực cổng nghĩa trang Bó

Ân, phường Chiềng Cơi. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ nào khác để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 180/CT-VKS ngày 22/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền c tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Đức C từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,11 gam Heroine ký hiệu là C, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh giấy nilon màu hồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và đều có ý kiến xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 08/3/2024 bị cáo Lê Đức C đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam chất ma túy là Heroine nhằm mục đích cùng sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Bản tường trình, lời khai nhận tội của bị cáo.
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 08/3/2024 tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lê Đức C cùng vật chứng thu giữ là 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng, C khai là Heroine C mua cất giữ để sử dụng.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 664/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của ông Đào Ngọc Tuấn, sinh năm 1971, trú tại tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Lê Đức C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Đức C đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,18 gam, loại Heroine đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác do đó cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc 0,18 gam Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 08/3/2024 tại khu vực công nghĩa trang Bó Ân, thành phố Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Nên Cơ quan Cảnh Sát điều tra - C an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,11 gam Heroine ký hiệu C hiện đang lưu kho vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh giấy nilon màu hồng là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lê Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức C 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 03 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng và 0,11 (không phải mười một) gam Heroine ký hiệu C (được niêm phong trong 01 phong bì c vẫn có dán giấy niêm phong số 042491 và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Sơn La).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2024 giữa C an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Đức C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Đức C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- C an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Cầm Thị Thanh Huyền

